CTCP Công trình Giao thông Sài Gòn (UPCOM: GTS)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	10,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0.9%	**1.9%**	**0.9%**

2024

ROE 10.1% +/- YoY ▲ 1.5%

Q4/24

DT thuần 919 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 713 ▲ 346% YoY ▲ 191 ▲ 26.2%

2024

DT thuần 1,502 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 214 ▲ 16.6%

Q4/24

LN gộp 53.6 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 45.4 ▲ 553% YoY ▼ 9.50 ▼ 15.1%

2024

LN gộp 99.4 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 5.60 ▼ 4.9%

Q4/24

LN thuần 22.9 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 17.3 ▲ 306% YoY ▲ 6.30 ▲ 37.7%

2024

LN thuần 39.9 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 7.50 ▲ 23.3%

Q4/24

LN sau thuế 18.2 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 13.5 ▲ 284% YoY ▲ 4.60 ▲ 33.7%

2024

LN sau thuế 32.8 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 5.60 ▲ 20.6%

Kết quả kinh doanh

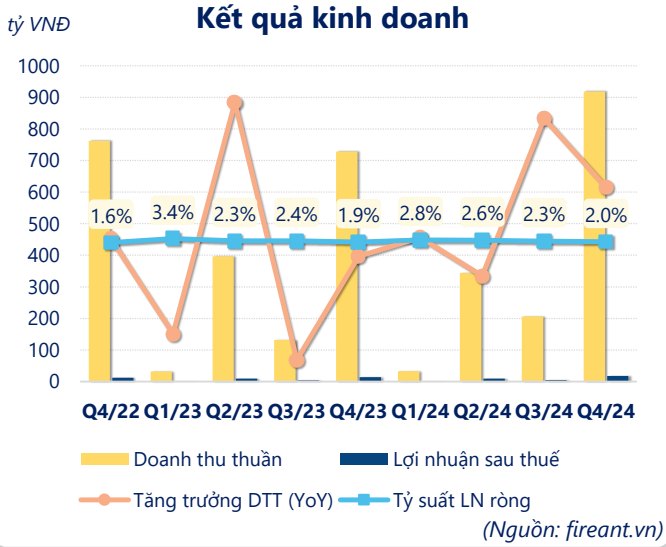

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

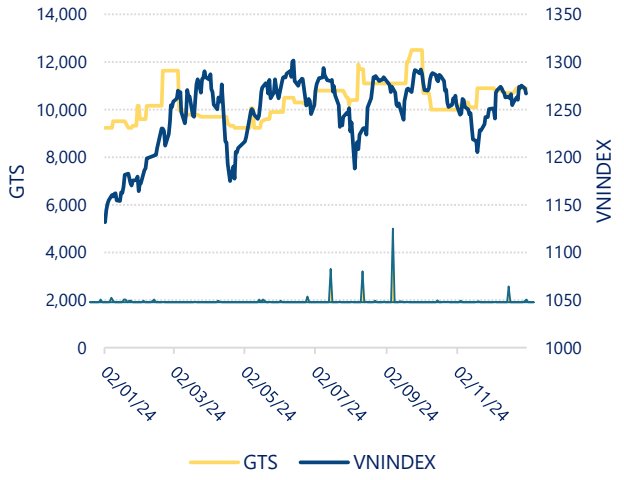

CTCP Công trình Giao thông Sài Gòn (UPCOM: GTS)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

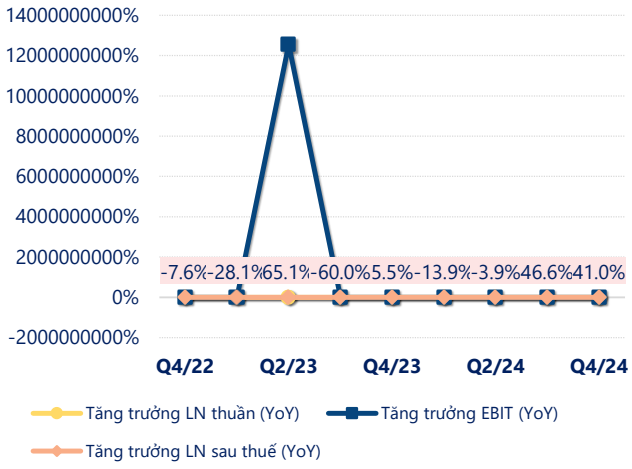

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

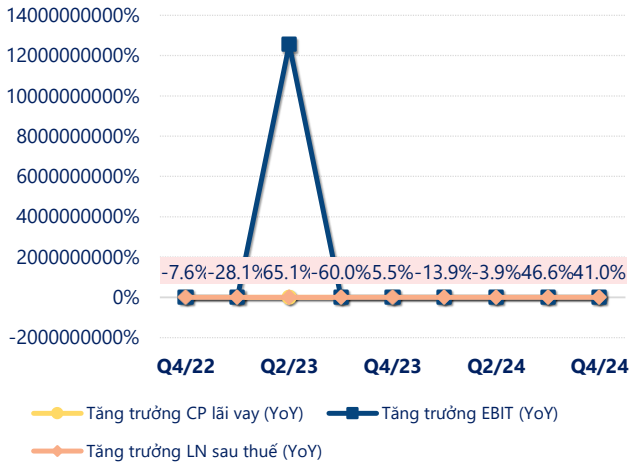

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

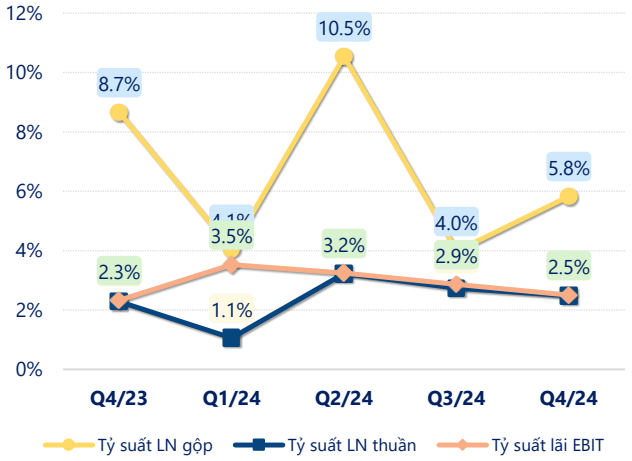

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

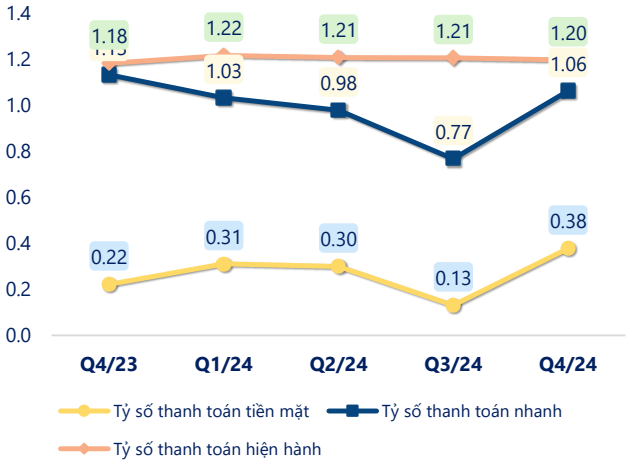

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

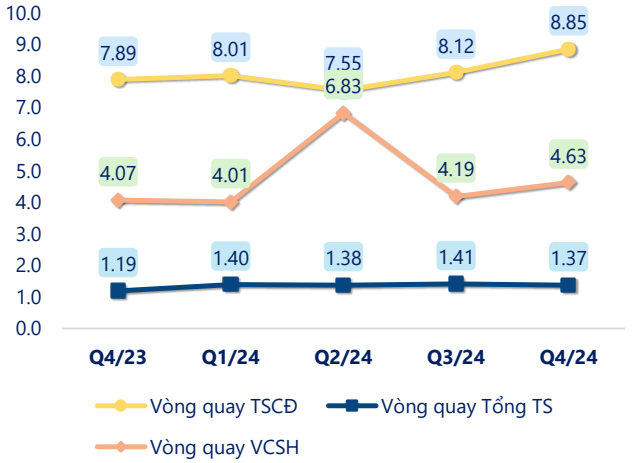

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

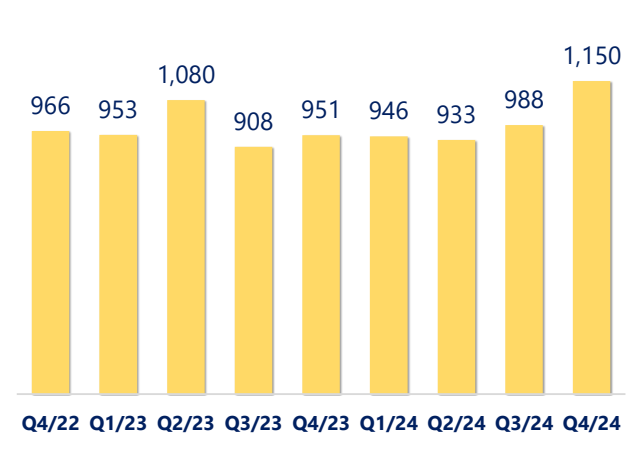

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Công trình Giao thông Sài Gòn (UPCOM: GTS)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**919**	**728**	**26.2%**	**1,502**	**1,288**	**16.6%**
Giá vốn hàng bán	865	665	30.1%	1,403	1,184	18.5%
Lợi nhuận gộp	53.6	63.1	-15.1%	99.4	105	-4.9%
Doanh thu HĐTC	0.66	1.16	-42.7%	3.05	3.99	-23.5%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**31.4**	**47.6**	**-34.0%**	**62.5**	**76.1**	**-17.9%**
LN thuần từ HĐKD	22.9	16.6	37.7%	39.9	32.4	23.3%
Lợi nhuận khác	**0.13**	**0.32**	**-59.1%**	**1.29**	**1.60**	**-19.7%**
LN trước thuế	23.0	17.0	35.2%	41.2	34.0	21.2%
Lợi nhuận sau thuế	**18.2**	**13.6**	**33.7%**	**32.8**	**27.2**	**20.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**18.2**	**13.6**	**33.7%**	**32.8**	**27.2**	**20.6%**

(Nguồn: fireant.vn)

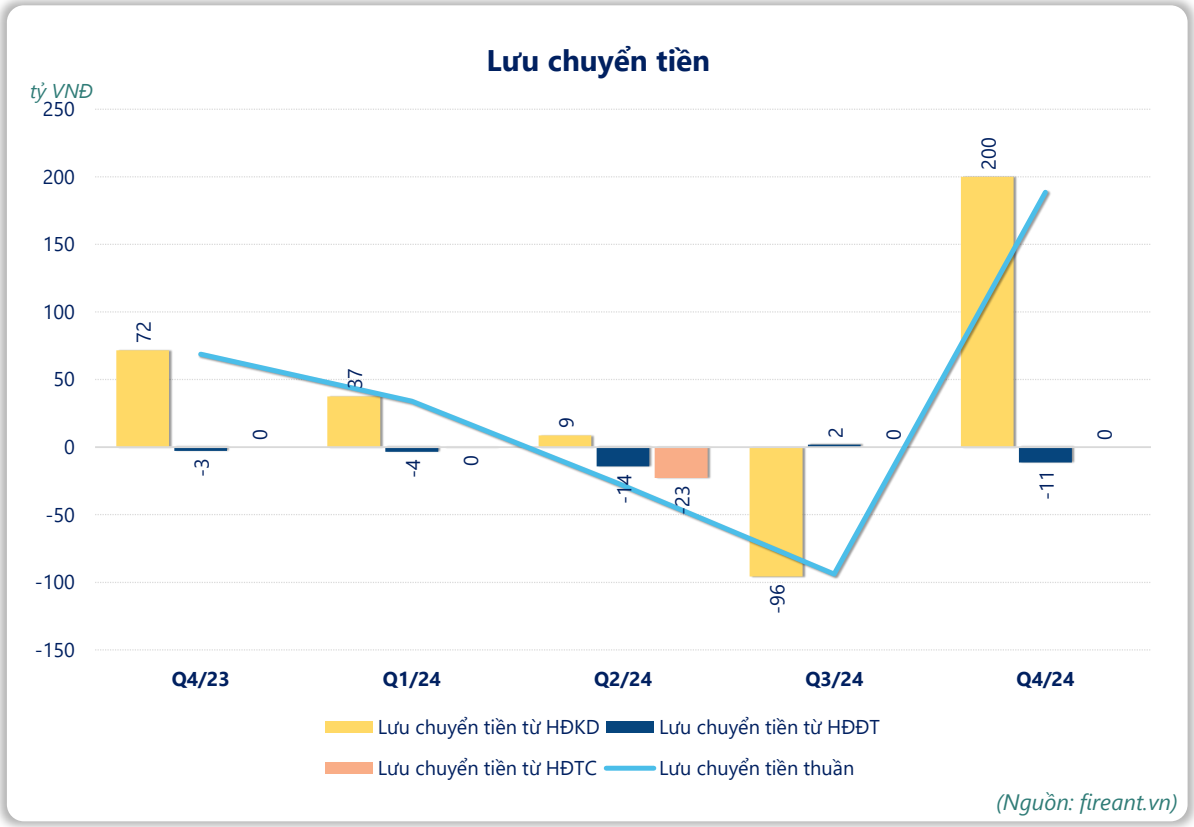

(Nguồn: fireant.vn)